TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 258/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 13 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022, giữa:

Bà Võ Diễm P, năm sinh: 1984; địa chỉ thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; tạm trú: 288/51 đường E, Phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

Ông Đặng Thanh T, sinh năm 1986; địa chỉ 666/89 Đường H, Phường I, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Diễm P và ông Đặng Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Diễm P và ông Đặng Thanh T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 75 do Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/8/2019 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Võ Diễm P và ông Đặng Thanh T cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về tài sản chung: Bà Võ Diễm P và ông Đặng Thanh T cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về nợ chung: Bà Võ Diễm P và ông Đặng Thanh T cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.5. Về án phí: Bà Võ Diễm P tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009941 ngày 08/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho bà P số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

2.6. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Cơ quan cấp giấy chứng nhận kết hôn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Thảo